

Số: 01/2021/QĐDS-ST

Ngày 07 tháng 4 năm 2021

V/v: “Yêu cầu hủy quyết định
tuyên bố một người mất tích”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

* Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ánh Dương – Thẩm phán.

* Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên .

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS ngày 23/3/2021 về “Yêu cầu hủy quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2021/QĐPH-ST ngày 24/3/2021.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 (có mặt)

Cư trú: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1940 (có mặt)

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1943 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 04/2016/QĐST-VDS ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, nhận định:

Tại Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 04/2016/QĐST-VDS ngày 18 tháng 11 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B đã quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B mất tích. Đến tháng 12/2020 chị Nguyễn Thị T trở về và sinh sống tại: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B.

Ngày 23/3/2021 bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Văn K là bố mẹ đẻ chị Ttrình bày tháng 12/2020 chị Nguyễn Thị T trở về và đang sinh sống tại địa phương. Ngày 24/3/2021 trưởng thôn Mỗ và UBND xã N, huyện T xác nhận chị Ttrở về và đang sinh sống tại: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh B. Tại phiên họp hôm nay, chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T hủy quyết định trên. Nên yêu cầu này của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ và được chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 70 Bộ luật dân sự và Điều 390 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 04/2016/QĐST-VDS ngày ngày 18 tháng 11 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B chỉ tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích, không quyết định áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị Ttheo Điều 79 của BLDS năm 2005 (Nay là Điều 69 của BLDS) nên Tòa án không xem xét.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự theo Điều 369 của BLTTDS: Tòa án đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng và các quy định của pháp luật về việc giải quyết việc dân sự “Hủy quyết định tuyên bố một người mất tích”. Yêu cầu của chị Tlà hợp pháp và có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Tuyết. Do vậy, đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở cần được chấp nhận.

Chị Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điều 70 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; khoản 1 Điều 149; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T.

2. Hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 04/2016/QĐST-VDS ngày ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị T đã nộp tại biên lai số: AA/2020/0000245 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T; chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Ánh Dương